

## PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 29/11/2000

Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore

### Tập 109

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mời mở kinh Thập Thiên Nghiệp Đạo, trang thứ mười sáu, kinh văn hàng thứ ba: “*Thần túc trang nghiêm nên hằng khiến cho thân tâm khinh an, vui vẻ.*” Câu này là câu nói gọn, nếu đọc một cách hoàn chỉnh thì sẽ là lời văn ở trang thứ mười bốn, hàng thứ ba từ dưới lên: “*Này long vương! Nếu ra điều trọng yếu để nói*”, tiếp theo là đoạn kinh văn này thì hoàn chỉnh: “*Hành đạo thập thiện vào trong thần túc trang nghiêm nên hằng khiến cho thân tâm khinh an, vui vẻ.*” Tôi đã giới thiệu với quý vị hai điều trước của “tứ thần túc” rồi, hôm nay chúng ta xem điều thứ ba, bắt đầu giảng từ điều thứ ba. Thứ ba là “tán”, tán chính là tinh tấn; điều thứ tư là “tuệ”, là trí tuệ. Ý nghĩa của thần túc chính là như ý. Khi Tết đến chúng ta thường chúc phúc mọi người là “mọi sự như ý”, ý nghĩa của tứ thần túc chính là mọi sự như ý. Phải làm thế nào mới có thể được như ý thật sự? Phần trước tôi đã nói cương lĩnh quan trọng cho quý vị rồi, buông xuống thì sẽ như ý. Chúng ta phải nhớ kỹ, buông xuống không phải là buông xuống ở trên sự tướng. Thật ra mà nói, trên sự tướng không có chướng ngại. Phật nói với chúng ta trong kinh Hoa Nghiêm: “*Lý sự vô ngại, sự sự vô ngại*”, đây là chân tướng sự thật. Vậy chướng ngại phát sinh từ đâu? Chướng ngại đều phát sinh từ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Thế nên chỉ cần buông xuống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì không gì không tự tại.

Đại đức xưa thường dạy chúng ta: “Không tranh với người, không cầu nơi đời.” Hai câu nói này vô cùng quan trọng. Có lẽ có người hỏi, nếu như tôi không tranh với người, chẳng cầu gì ở thế gian này cả thì sống có ý nghĩa gì? Dường như người sống ở thế gian là phải tranh, là phải cầu. Đây là cách nghĩ của người phương Tây; cách nghĩ này, thật ra mà nói đã làm lầm lạc chúng sanh, tạo nên vô lượng tai nạn cho thế gian này, thiên tai nhân họa chính là do người tranh và cầu mà chiêu cảm đến khổ báo. Thánh nhân dạy chúng ta vô cùng có đạo lý, vì sao vậy? Nếu tranh và cầu mà thật sự có thể có được thì đó là sự việc tốt, vậy hãy nên đi tranh, nên đi

cầu. Nhưng tranh thế nào, cầu thế nào cũng không có được, vậy thì bạn việc gì phải tranh, việc gì phải cầu?

Tại sao không có được vậy? Vì ở trong số mệnh của bạn không có. Quý vị phải biết, chúng ta ở trong đời này, đi tranh thế nào, đi cầu thế nào đều là duyên. Có duyên mà không có nhân, các bạn thử xem trên thế gian này có người nào không tranh, có người nào không cầu, thế nhưng mấy người cầu được, mấy người tranh được? Tuyệt đối chẳng phải nói một trăm người tranh thì một trăm người đều có được, một trăm người cầu thì một trăm người cũng đều có được, vậy việc tranh và cầu này có ý nghĩa, đáng được đề xướng. Một trăm người tranh mà khả năng chỉ có một hai người có được, một trăm người cầu mà khả năng cũng chỉ có một hai người có thể cầu được, vậy chúng ta nói đây là xác suất, chứ không phải là chân thật.

Phật dạy chúng ta, “nhân” là thứ đã gieo trong đời quá khứ. Bạn cầu giàu có, trong số mệnh của bạn có tiền của, trong số mệnh của bạn có bao nhiêu tiền cũng là nhất định, bạn muốn nhiều hơn một chút cũng không được, bạn muốn ít hơn một chút cũng không thể được, có được bao nhiêu thì đến lúc tự nhiên sẽ hiện tiền. Hơn nữa, có được còn tùy thuộc vào thời tiết nhân duyên, có người khi còn trẻ đã phát đạt, có người trung niên phát đạt, có người về già phát đạt, thời tiết nhân duyên của mỗi người không như nhau. Cho nên, cổ đức đã nói hai câu: “Quân tử vui vẻ làm quân tử, tiểu nhân oan uổng làm tiểu nhân.” Điều là nói chân tướng sự thật.

Mà trong nhà Phật thường nói: “Trong cửa nhà Phật có cầu tất ứng.” Quý vị thử xem trong Liễu Phàm Tứ Huấn, khai thị của thiền sư Vân Cốc cho tiên sinh Viên Liễu Phàm là đạo của thánh nhân. Vì sao nói có cầu tất ứng? Bởi vì Phật biết đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật, bạn muốn cầu, hãy cầu như lý như pháp thì nhất định có thể đạt được. Bạn muốn có được một quả dưa mà bạn không đi trồng dưa, hằng ngày cứ ở đó cầu nguyện, trên trời sẽ thả dưa xuống cho bạn ăn hay sao? Đâu có đạo lý này? Đây là việc không thể! Phật dạy bạn cầu như thế nào? Bạn muốn được dưa, Phật dạy bạn trồng dưa, bạn mới có được dưa. Bạn muốn cầu giàu có, Phật nói nhân của giàu có là gì? Nhân của giàu có là bố thí tài, vậy thì bạn mới được giàu có.

Trong đời này, chúng ta nhìn thấy rất nhiều người giàu có tiền của ngàn tỷ, tiền của họ từ đâu mà có? Là do nhân của bố thí tài ở trong đời quá khứ, họ bố thí nhiều, bố thí lớn, cái lớn này là tâm lượng lớn, họ bố thí một cách hoan hỷ, họ bố

thí một cách tự tại, việc phát tài trong đời này dường như không cần bận tâm lo nghĩ, tiền của cứ đến ào ào một cách tự nhiên, là sự việc như vậy. Trong đời quá khứ không có gieo nhân, đời này dù nghĩ đủ mọi cách cũng không thể có được, bất luận dùng thủ đoạn gì cũng đều vô ích, chỉ là tạo tội nghiệp mà thôi. Thông minh trí tuệ là quả báo, bố thí pháp là nhân; khỏe mạnh trường thọ là quả báo, bố thí vô úy là nhân. Nếu bạn biết đạo lý này thì bạn sẽ tự tại, sẽ như ý. Đem tất cả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, phương pháp không chính đáng thấy đều xả bỏ hết, cứ theo quy củ, như lý như pháp mà cầu, gieo nhân thiện nhất định được quả thiện, không thể không biết đạo lý này.

Thứ ba là “tấn”, tấn là tinh tấn, là không ngừng tiến bộ. Tiến bộ thì tự tại; thoái chuyển thì chán nản, bèn khởi phiền não, tiến bộ thì vui vẻ. Cầu tiến bộ ở chỗ nào vậy? Thưa với quý vị, tinh tấn thật sự là tâm địa thanh tịnh, bình đẳng, từ bi, chúng ta phải nên ở chỗ này mà cầu tiến bộ. Nói thêm với bạn, sự thọ dụng về vật chất, sự thọ dụng về tinh thần không cần thiết phải cầu, mà tự nhiên đều ở trong đó cả, đây chính là nhà Phật thường nói: Trong công đức có phước đức, trong phước đức không có công đức. Nếu có công đức thì đâu có lý nào không có phước đức? Cho nên, Phật Bồ-tát dạy chúng ta tu tích công đức. “Công” chính là nói hạ công phu. Cái gì là công phu vậy? Buông xuống là công phu. Buông xuống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, buông xuống mọi thứ bất thiện, đây là công; trí tuệ, đức năng, thọ dụng mà bạn có được, đó là đức. Bạn tu công, sau đó bạn tự nhiên sẽ có đức; không tu công mà vọng tưởng cầu đức thì nhất định không thể cầu được, chúng ta nhất định phải tường tận đạo lý này.

Cầu tiến bộ thì đặc biệt phải lưu ý, tiến bộ đó gọi là tinh tấn, chúng ta phải chú trọng ở “tinh”, tinh là thuần chứ không tạp. Chúng ta là sơ học, sơ học thì vô cùng quan trọng, nếu không tinh tấn thì bạn chắc chắn không thể thành tựu. Chúng ta nhìn thấy trong kinh, pháp thân đại sĩ các ngài quả thật học rộng nghe nhiều. Trong kinh Hoa Nghiêm, chúng ta xem thấy Thiện Tài đồng tử trong hội của Bồ-tát Văn-thù là chuyên tinh tấn, đó là sơ học, thâm nhập một môn. Thâm nhập một môn đến khi nào mới có thể học rộng nghe nhiều? Đến khi hoàn thành tam học giới định tuệ, khai trí tuệ rồi, khai trí tuệ rồi bèn phá một phẩm vô minh, chứng một phần pháp thân, đây là Bồ-tát Sơ trụ của Viên giáo, đến lúc này đi tham học 53 vị, học rộng nghe nhiều. Đây là rõ ràng dạy cho chúng ta, khi chưa đạt đến trình độ phá một phẩm vô minh thì không có tư cách tham học, không có tư cách học rộng nghe nhiều.

Trong tứ hoằng thệ nguyện nói rất rõ ràng, điều đầu tiên dạy bạn phát nguyện: “*Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ.*” Điều thứ hai dạy bạn đoạn phiền não: “*Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn*”, phiền não đó là kiến tư phiền não, trần sa phiền não, vô minh phiền não. Vô minh phiền não cũng phải phá mấy phần thì mới có thể bước vào giai đoạn thứ ba: “*Pháp môn vô lượng thệ nguyện học.*” Sắp xếp rõ ràng như vậy mà chúng ta không tin, chúng ta vừa mở đầu liền muốn học rộng nghe nhiều, điên đảo rồi! Cho nên chúng ta đã dùng hết tâm tư, đã dùng hết tinh lực mà cuối cùng chẳng việc nào thành cả, đây là do không nghe lời giáo huấn của Phật-đà. Cuối cùng là: “*Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành.*” Thiện Tài trong lần tham học cuối cùng là tham phỏng Bồ-tát Phổ Hiền, làm thế nào để thành Phật đạo? Bồ-tát Phổ Hiền nói: Dùng mười đại nguyện vương dẫn về Cực Lạc thì Phật đạo vô thượng bèn thành tựu. Các ngài đã bày ra trước mắt cho chúng ta rõ ràng như vậy, tường tận như vậy, nhưng chúng ta không thể y giáo phụng hành, bạn nói xem đáng tiếc biết bao! Cho nên phải biết, tinh tấn không gián đoạn thì chúng ta mới được tự tại.

Trong bốn điều này đều đạt được thần thông, cho nên “thần túc” cũng là “thần thông”. Bốn điều này là triệt để buông xuống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Thần thông từ đâu mà có? Từ tự tánh mà khởi dụng. Điều sau cùng là “tuệ”, tuệ là trí tuệ bát-nhã của tự tánh khởi dụng, tâm không tán loạn, thực ra chính là điều trong kinh A-di-đà nói, gọi là nhất tâm bất loạn, tâm không điên đảo. “Tuệ” trong tứ thần túc chính là tâm không điên đảo, “niệm” trong tứ thần túc chính là nhất tâm bất loạn, như vậy mới được đại tự tại, mới có thể mọi sự như ý. Bởi vì bốn điều này có thể phát thần thông, cho nên gọi là thần túc. “Túc” là biểu thị ý nghĩa viên mãn. Chúng ta biết đạo lý này thì mới hiểu được cách tu như thế nào.

Phàm phu tu hành, chướng ngại lớn nhất là chấp ngã (chấp vào ta) và chấp pháp. Chấp ngã thì tạo thành phiền não chướng, chấp pháp thì tạo thành sở tri chướng, hai loại chướng ngại này là sinh ra như vậy. Cho nên Phật dạy người, đầu tiên phải xả bỏ “chấp ngã”, xả hết sự chấp trước này thì bạn mới có thể tìm được cái “ngã” chân thật. Cái “ngã” này Phật ở trong kinh gọi là “thường lạc ngã tịnh”, bạn mới có thể tìm ra cái “ngã” này, đây mới là mình chân thật, trong Thiên tông gọi là “mặt mũi vốn có trước khi cha mẹ sanh ra”, bạn mới có thể tìm được. Nếu bạn chấp trước cái thân này là ta thì bạn vĩnh viễn không thể tìm ra được chân ngã. Thân này là giả, không phải thật, sanh diệt trong từng sát-na, xả bỏ cái giả rồi thì cái thật liền

hiện tiền. Tất cả kinh giáo Đại thừa đều dạy chúng ta sự việc này, cho nên nếu có thể y giáo tu hành, tu tứ thần túc, trong kinh nói với chúng ta là “*hằng khiến cho thân tâm khinh an, vui vẻ*”, đây là thọ dụng.

Chúng ta mong muốn mình sống rất vui vẻ thì khinh an là cảnh giới chứng được đầu tiên trong việc tu học Phật pháp, thân tâm an lạc, vĩnh viễn xa lìa phiền não. Phạm phu chúng ta thân thể nặng nề là do nguyên nhân gì? Phiền não quá nhiều, tập khí quá nặng, không thể có được khinh an. Đến khi công phu tu học của bản thân chúng ta đặc lực thì cảnh giới khinh an sẽ hiện tiền, thế nhưng thời gian này rất ngắn, chẳng thể duy trì. Tôi tin rất nhiều đồng học đều có kinh nghiệm này rồi, đặc biệt là lúc đang niệm Phật, lúc đang tụng kinh, tỉnh thoả trong thời gian ngắn cảm thấy thân tâm thanh lương tự tại. Làm sao có thể duy trì vĩnh viễn? Đó chính là công phu. Có người nói với tôi, khi đang niệm Phật, bỗng nhiên họ cảm giác thân thể không còn nữa, vô cùng dễ chịu, còn có người cảm thấy thân thể giống như nửa người trên còn, nửa người dưới mất rồi vậy, đây đều là cảnh giới của khinh an.

Tại sao lại có hiện tượng này? Vì vào lúc này không có vọng niệm, chính là nói đã lìa khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước rồi. Thế nhưng trong sát-na thì vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của họ lại khởi lên, khởi lên rồi thì cảnh giới này liền mất ngay. Tuy cảnh giới này rất là ngắn ngủi, nhưng chứng minh cho chúng ta thấy rằng Phật nói cảnh giới này là thật, không phải giả; cảnh giới này là thọ dụng chân thật. Người thường sống trong cảnh giới này thì đầu óc sáng suốt, đối với sự biến hóa của tất cả chúng sanh, của tất cả hiện tượng thế gian, bạn sẽ thấy rất rõ ràng, thấy rất sáng tỏ, đây gọi là “người trong cuộc thì mê, người ngoài cuộc thì rõ”, chúng ta gọi loại năng lực này là thần thông. Tại sao chúng ta không nhìn thấy rõ ràng vậy? Vì chúng ta đang mê. Vì sao họ có thể thấy rõ ràng? Họ đang giác, họ không mê. Cho nên, những người giác ngộ này giúp đỡ người mê hoặc điên đảo như chúng ta, dạy chúng ta nhất định phải cầu giác ngộ, cầu giác ngộ mới có thể thật sự giải quyết vấn đề, không dựa vào người khác, mà dựa vào chính mình. Không cần thường xuyên cầu người khác chỉ điểm, mình biết rõ ràng hơn ai hết, điều này tốt biết bao!

Vậy phải làm thế nào? Nhất định phải tu “tứ niệm xứ”, tứ niệm xứ là nhìn thấu, thuần túy là trí tuệ; “tứ chánh cần” là đoạn ác tu thiện; tu “tứ như ý túc” là buông xuống tất cả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Sau đó chúng ta mới thật sự

có thể có được *dục tị tại, niệm tị tại, tấn tị tại, tuệ tị tại*, thật sự có thể chúng được sự đại tị tại này. Đến khi nào chúng được vậy? Hoàn toàn do ở mỗi người. Tinh tấn! Nếu bạn thật sự tinh tấn thì bạn đạt được sớm một ngày; nếu bạn giải đãi thì bạn sẽ đạt được trễ một ngày. “Trễ một ngày”, thời gian của một ngày này rất dài, có thể là đời sau, có thể là đời sau nữa, có thể là vô lượng kiếp về sau. Vì vậy, nếu bạn không tinh tấn thì sẽ đọa lạc, nhất định phải tinh tấn không giải đãi.

Hôm nay cũng là ngày chuyển tiếp của đại thế kỷ này của chúng ta, qua hai ngày nữa thì thế kỷ thứ 21 bắt đầu rồi. Chúng ta vô cùng may mắn trong đời này có thể gặp được duyên phận vô cùng hiếm có khó gặp này. Có rất nhiều đồng tu từ các nơi ở hải ngoại tổ chức đoàn đến Singapore tham gia buổi gặp gỡ nhân ngày này, ý nghĩa của nó quả thật không tầm thường. Chúng ta quan sát chung thế giới này, mỗi một người đều cảm thấy một cách rõ rệt rằng tai nạn của thế gian, tàn suất của thiên tai nhân họa đang gia tăng, tai họa cũng mỗi lần một nghiêm trọng hơn. Tôi còn nhớ vào sáu, bảy năm trước, ở Đài Loan có một vị lão pháp sư đã từng nói với tôi một câu như thế này: “Thế gian này tai nạn sẽ xảy ra, nó sẽ nằm ngoài sức tưởng tượng của chúng ta, người chết hết lớp này đến lớp khác.” Trong mấy năm nay, quả thật giống như lời thầy đã nói, chúng ta thường xem thấy trong báo chí, truyền thông. Vì sao văn minh khoa học kỹ thuật phát triển đến trình độ ngày nay thì xã hội lại không an định, không hài hòa đến như vậy, nguyên nhân rốt cuộc là ở chỗ nào? Đây là điều đáng để chúng ta suy nghĩ kỹ, không những là “đáng để”, mà là “nhất định phải” suy nghĩ kỹ.

Đặc biệt là hai, ba năm gần đây nhất, tỉ lệ thanh thiếu niên phạm tội trên toàn thế giới không ngừng tăng cao, chúng ta nhìn thấy con số này thì vô cùng kinh sợ. Trên thế giới, ở những khu vực khác thì không có báo cáo, nước Mỹ có con số báo cáo, mỗi ngày tỉ lệ thanh thiếu niên phạm tội, con số vượt hơn 60 triệu người. Đây là con số mỗi ngày, vậy có nguy không? Dân số nước Mỹ chỉ có 300 triệu người, con số phạm tội này thật quá đáng sợ. Chúng ta tin trên thế giới rất nhiều quốc gia khu vực đã không đưa ra con số thống kê, tôi tin tỉ lệ phạm tội đó không phải chỉ có ở nước Mỹ, đây là vấn đề xã hội vô cùng nghiêm trọng. Thảo nào lời tiên tri cổ xưa của phương Tây, trong kinh điển tôn giáo có ghi chép rằng năm 2.000 sẽ xảy ra ngày tận thế, chúng ta thử xem những hiện tượng này, hiện tượng này chính là điềm báo trước, chúng ta gọi là lời tiên đoán, lời tiên đoán không tốt.

Vì vậy, hai năm gần đây trong lúc giảng kinh, tôi cũng thường nhắc đến vấn đề này; nguồn gốc của vấn đề là do chúng ta lơ là lời giáo huấn của tổ tiên, của cổ thánh tiên hiền, đã quên mất rồi, thậm chí là vứt bỏ nó, cho nên mới tạo thành quả báo bất thiện của ngày nay. Điều mà tôi nhìn thấy, tôi lo âu nhất, người thông thường vẫn không có sự cảnh giác này, điều tôi nhìn thấy đó là gì? Tỷ lệ ly hôn quá cao, đây là việc đáng sợ. Xã hội an định, thế giới hòa bình được xây dựng trên gia đình hạnh phúc, nếu như gia đình tan vỡ thì thế giới này sẽ có tai nạn lớn, rất ít người biết được đạo lý này, đạo lý này cổ thánh tiên hiền thường hay nói đến. Cho nên gia đình có thể hòa hợp, “gia hòa vạn sự hưng”, vạn sự hưng đó bao gồm xã hội, bao gồm quốc gia, bao gồm thế giới; nếu gia hòa thì thế giới đâu có chuyện không thái bình, xã hội đâu có chuyện không an định?

Tại sao gia đình bị tan vỡ? Chúng ta phải nghiên cứu nguyên nhân này. Điều rõ rệt nhất là không có người dạy giáo dục luân lý đạo đức nữa, ngày nay sự kết hợp giữa nam và nữ ở người trẻ tuổi là do rung động tình cảm, nó duy trì không bao lâu. Tôi còn nghe thấy một câu chuyện cười ở nước Mỹ, sáng kết hôn thì chiều đã ly hôn rồi, vậy thì còn ra cái gì nữa? Đây là một vấn đề rất nghiêm trọng. Chúng ta lại xem giáo dục tôn giáo, bất kể bộ kinh điển tôn giáo nào của thế gian, không có bộ kinh nào mà không xem trọng giáo dục gia đình. Kinh Tân Cựu Ước của Ki-tô giáo, kinh Cô-ran của Hồi giáo, các bạn hãy thử xem, tôn giáo đều là tốt cả, tôn giáo đều là hòa bình, tôn giáo đều là yêu thương người, yêu thương chúng sanh. Nếu như tín đồ tôn giáo không thâm nhập kinh điển, không hiểu rõ kinh điển, không thực hành lời giáo huấn trong kinh điển thì tôn giáo này là mê tín; bản thân tôn giáo không có mê tín, mà người tín ngưỡng tôn giáo mê tín, bản chất của tôn giáo là tốt đẹp, chân thật là cứu độ tất cả chúng sanh, chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này. Làm thế nào giúp những người mê tín này chuyển đổi thành chánh tín? Làm thế nào giúp họ hiểu rõ giáo nghĩa và thực hành lời giáo huấn của thần thánh? Đây là sự việc lớn mà chúng ta ngày nay gặp trong thế kỷ lớn này, việc đại sự này thật là ngàn năm khó gặp, trong Phật pháp thường gọi là nhân duyên hiếm có từ vô lượng kiếp đến nay. Chúng ta gặp được rồi, gặp được rồi thì bày ra trước mắt hai con đường, một con đường là thành tựu vô lượng vô biên công đức, con đường thứ hai chính là tạo tác vô lượng vô biên tội nghiệp, đây là khác biệt giữa mê và ngộ. Giác ngộ rồi thì chúng ta đi con đường của thánh hiền, chúng ta đi để mọi người xem, làm nên một tấm gương tốt, đây chính là cứu lấy thế gian, vãn hồi kiếp vận. Con đường thứ hai là tùy thuận phiền não, vứt

bỏ lời giáo huấn của tổ tiên thánh hiền, tăng thêm tự tư tự lợi, tham sân si mạn của mình thì tiền đồ là địa ngục A-tỳ, ngạ quỷ, súc sanh. Hiện tại bày ra trước mắt chúng ta hai con đường, bản thân chúng ta phải biết lựa chọn.

Ở thời đại hiện nay của chúng ta, phong khí xã hội không tốt, sức cảm dỗ quá lớn mạnh, nếu không có sức định tương đối, không có trí tuệ tương đối, mà nói không mê ngũ dục lục trần thì người này là Phật Bồ-tát tái lai, chắc chắn không phải phạm phu; phạm phu thì nhất định không thể tránh khỏi bị ảnh hưởng và đọa lạc. Dùng phương pháp gì để giúp chúng ta đây? Việc đầu tiên là giúp chính mình, hằng ngày phải nghe đạo thánh hiền, người trước đây nói: “Ba ngày không đọc sách thánh hiền thì mặt mũi đáng ghét.” Đó là vào thời xưa, còn có thể duy trì được ba ngày, chúng ta ngày nay không duy trì nổi ba ngày, thậm chí là nói không duy trì nổi ba tiếng đồng hồ, bạn có thể trong ba tiếng đồng hồ không động tâm hay không? Vào thời xưa, người có học có thể duy trì được ba ngày. Thế Tôn năm xưa khi còn tại thế, đệ tử thông thường có thể duy trì được nửa tháng, cho nên mới đặt ra nửa tháng tụng giới, có thể duy trì được nửa tháng. Hiện nay không được rồi, hằng ngày phải nghe, hằng ngày phải đọc, nhất định không được gián đoạn, như vậy qua ba năm, năm năm, tám năm, mười năm thì cái gốc này mới có chút căn cơ; hay nói cách khác, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần mới không bị cảnh giới xoay chuyển. Nếu không có nền tảng của tám năm, mười năm mà muốn không bị ngoại cảnh làm dao động thì không có đạo lý này.

Ngày nay, bất kể đồng tu tại gia hay xuất gia, đều phải cắm gốc từ chỗ này, nếu bạn không có gốc của ngũ căn, ngũ lực thì đạo nghiệp chắc chắn không thể thành tựu; nói lời thật lòng không khách sáo thì tức là tiền đồ chắc chắn là ba đường ác, được thân người cũng chẳng dễ. Muốn giữ được thân người thì phải có đầy đủ ngũ giới thập thiện, bạn có bản lĩnh này hay không? Cho nên, chúng ta ngày nay không được lừa mình dối người, lừa gạt người khác thì tội rất nặng, lừa gạt chính mình thì đó là tội lớn cực nặng. Dùng phương pháp gì để cứu chính mình? Chúng tôi suy đi nghĩ lại, vẫn là biện pháp của Ấn tổ là cao minh, ngài chắc chắn là Bồ-tát Đại Thế Chí tái lai, sự chỉ dạy của Bồ-tát Đẳng giác cho người hiện đại chúng ta thì sẽ không sai. Liễu Phàm Tứ Huấn, Cảm Ứng Thiên, An Sĩ Toàn Thư, lời giáo huấn cả đời của Ấn tổ, ngài đặc biệt dùng ba tác phẩm này để chỉ dạy người hiện đại. Ba tác phẩm này, nếu có thể phát huy sức mạnh giáo hóa chúng sanh toàn thế giới, phương pháp tốt nhất là làm thành phim truyền hình. Chúng ta nỗ lực làm theo



phương hướng này, đây chân thật là công đức vô lượng vô biên của việc cứu vãn kiếp vận của thế giới. Việc trong thiên hạ, cổ nhân nói rằng: “Người có chí, việc ắt thành.” Việc này tuyệt đối không phải vì chính mình, mà là vì chúng sanh khổ nạn của thế gian.

Ấn tổ năm xưa cực lực đề xướng, mục đích không gì ngoài việc hy vọng có người kế thừa, chúng tôi hiểu được ý của ngài. Năm 1977, tôi giảng kinh tại Hồng Kông, ở tại thư viện Phật giáo Trung Hoa do lão pháp sư Đàm Hư xây dựng, ở đây tôi nhìn thấy những kinh sách, sách thiện do Hoàng Hóa Xã lưu hành, tôi nhìn thấy vô cùng hoan hỷ, bởi vì Hoàng Hóa Xã hiệu đính rất chính xác, chữ sai rất ít, chúng tôi gọi đó là bản tốt nhất. Tôi kiểm tra số lượng in ở trong trang bản quyền, phát hiện thấy ba tác phẩm này họ lưu hành với số lượng vượt hơn ba triệu bản. Lúc đó tôi vô cùng kinh ngạc, ba tác phẩm này đều không phải là kinh Phật, vì sao đại sư Ấn Quang cực lực đề xướng như vậy? Vào thời đại đó lưu hành ba triệu bản là con số khủng khiếp, hiện nay thì không thành vấn đề, kỹ thuật in ấn nâng cao rồi, tốc độ nhanh hơn, giá thành thấp, lưu hành ba triệu bản là chuyện rất bình thường, vào thời đó mà lưu hành ba triệu bản thì thật sự là khủng khiếp.

Thế nên, tôi đã suy nghĩ rất nhiều ngày, vì sao ngài phải làm như vậy? Ngài là tổ sư Tịnh độ tông của chúng ta, tại sao ngài không lưu thông kinh A-di-đà, tại sao không lưu thông kinh Vô Lượng Thọ? Những kinh này ngài cũng in, nhưng mà số lượng không nhiều như vậy, tại sao lại dốc sức in ấn ba loại sách này? Về sau tôi mới dần dần hiểu ra là do kiếp vận, chúng ta dùng kinh Phật đã không còn kịp nữa, dùng giáo huấn của cổ thánh tiên hiền nhà Nho thì càng không kịp nữa, để cấp cứu thì Liễu Phàm Tứ Huấn, Cảm Ứng Thiên thật sự có hiệu quả. Cư sĩ Quách người Đài Loan, mấy người họ phát tâm đem Liễu Phàm Tứ Huấn làm thành phim nhiều tập ở Trung Quốc, nhưng đáng tiếc là chỉ có hai tập, thời gian quá ngắn, chưa thể phát huy một cách trọn vẹn, nhưng như vậy đã là quý hóa lắm rồi. Tôi nhìn thấy băng video đầu tiên từ Malaysia tặng cho tôi xem, sau khi tôi xem xong, có rất nhiều người vẫn không muốn lưu hành, họ nói là có chỗ thiếu sót, hy vọng tương lai quay lại lần nữa hãy lưu hành. Tôi nói, không kịp rồi, hãy mau lưu hành thôi, sau này có cơ hội hãy quay lại, hiện nay có cái này rồi thì hãy lập tức lưu hành. Tôi mới dặn dò nơi lưu hành dưới đây của chúng ta hãy lưu hành với số lượng lớn, hiện tại có lòng tiếng Quảng Đông, có lòng tiếng Anh, hy vọng tương lai lại có thể lòng tiếng Nhật, lòng tiếng Tây Ban Nha, lưu hành toàn thế giới. Hai tập cũng có cái hay của

hai tập, vì sao vậy? Hiện nay rất nhiều người trẻ tuổi không có tâm nhẫn nại, đưa quá nhiều thì họ không muốn xem, hai tập thì được, cho nên có cái hay của nó. Phải xem nhiều, ít nhất phải xem 300 lần thì trong tâm bạn mới có ấn tượng, khởi tâm động niệm thì bạn mới có thể đề cao cảnh giác, ta có nên khởi lên ý nghĩ này hay không? Ta có được khởi lên cái tâm này hay không? Khởi tâm động niệm chính là tạo nghiệp; khởi một niệm thiện thì nghiệp bạn tạo là nghiệp thiện, khởi một niệm ác thì nghiệp bạn tạo là nghiệp ác, khởi tâm động niệm là ý nghiệp. Phải hạ công phu ở chỗ này, phải tu hành ở chỗ này.

Trước tiên hãy tu tốt bản thân, đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện, phá mê khai ngộ, chuyển phàm thành thánh thì chắc chắn sẽ thành tựu trong đời này, không cần đợi đến đời sau, đây mới là người thông minh chân thật, đây mới là Bồ-tát vượt thế kỷ tái lai. Bồ-tát là từ người mà thành, họ có thể làm Bồ-tát, chúng ta cũng có thể làm Bồ-tát, vấn đề là bạn có muốn làm hay không, phàm và thánh chỉ cách nhau có một niệm. Chuyển đổi ý niệm, hãy vì tất cả chúng sanh, ta tu thân cũng vì tất cả chúng sanh, vì tất cả chúng sanh mà làm nên tám gương, chúng ta dẫn đầu làm. Chúng ta nên biết rằng, muôn sự muôn pháp trên thế gian đều là giả, không có cái gì là thật, chỉ có giúp đỡ người khác đoạn ác tu thiện, giúp đỡ người khác chuyển mê thành ngộ, việc này là thật, những cái khác toàn là giả. Chúng ta làm thế nào giúp đỡ người đây? Điều này trong các buổi giảng chúng tôi thường hay nói, hằng ngày đều đang nói, phải biết vận dụng tứ nhiếp pháp, phải thực hành lục ba-la-mật của Bồ-tát, đây là khoa mục trung tâm của hành môn trong giáo học Phật pháp.

Tôi cũng đã dành một số thời gian để giảng tứ nhiếp pháp, đầu tiên là phải vận dụng ở trong gia đình, gia đình phải học cách dùng tứ nhiếp pháp, vợ chồng hòa hợp thì gia đình bạn sẽ hưng vượng. Ứng dụng vào trong công việc, ứng dụng vào trong đời nhân xử thế tiếp vật, dùng cách nói hiện nay mà gọi tứ nhiếp pháp thì đó chính là phương pháp giao tế giữa người với người, Phật dạy chu đáo đến như vậy. Vợ chồng hai người vì sao bất hòa? Vì không biết tứ nhiếp pháp, biết tứ nhiếp pháp thì đâu có lý nào không hòa mục? Học Phật pháp thật sự hữu ích, hãy là bạn tốt với Phật Bồ-tát, và cũng là bạn tốt với người vô cùng xấu ác; người mà có thể chung sống với bất kỳ người nào, đây gọi là Phật Bồ-tát, nhất định không làm tổn thương tất cả chúng sanh, phải thành tựu tất cả chúng sanh, giúp đỡ tất cả chúng sanh. Bản thân chúng ta làm cũng là vì giúp đỡ người khác, cho nên chúng ta cần phải nỗ lực hơn, càng phải động viên chính mình hơn. Hôm nay tôi vô cùng cảm tạ

lão pháp sư, chư vị pháp sư, chư vị đồng tu, các vị từ rất nhiều nơi tổ chức đoàn đến đây, trong ngày lễ mừng thiên niên kỷ, bước sang thế kỷ mới này, tôi chỉ dùng một chút cảm tưởng này, dùng một chút tâm đắc tu học này để cúng dường mọi người, chúng ta hãy cùng khích lệ nhau tu đạo Bồ-tát. Tốt rồi, cảm ơn mọi người.